

Lý Lạc Long

Những Vàng Trắng Xưa



Đêm về khuya, dù thời tiết đã vào xuân, ngoài trời vẫn còn rất lạnh, cái lạnh của vùng đất ôn đới. Không gian về đêm thật yên tĩnh, huyền ảo, lấp lánh trên nền trời những ngôi sao. Và trăng ... treo lơ lửng như gần như xa, trắng của xứ lạnh, của đồi núi, của rừng cây bắt đầu vào xuân sau những tháng ngày bị phủ lấp bởi tuyết trắng. Một thứ ánh sáng trong vắt và tinh khiết, không lộng lẫy, không kiêu kỳ, đầy sức sống. Cái vẻ đẹp của trăng vào thời điểm này giống như một cô gái đang dậy thì, bắt đầu là người lớn, đẹp nhưng không biết là mình đẹp. Vẻ đẹp không làm cho người ta phải sững sờ nhưng đầy sức quyến rũ. Cái quyến rũ của sự ngây thơ, trong sáng, mong manh và dễ vỡ. Tiếng gió đêm vi vu hòa với tiếng lá thông reo. Văng vẳng trong đó những nhịp trầm bổng, mơ hồ, khói sương ... cung đàn, điệu hát, những vàng trắng của ngày tháng xa xưa.

Thuở nhỏ, vào những đêm trăng sáng, tôi nhìn trăng và tưởng tượng ra bao nhiêu thứ và thắc mắc đủ thứ: Tại sao trăng sáng mát dịu? Tại sao có lúc trăng tròn có lúc khuyết? Tại sao có lúc trăng đi đâu mất? Có thêm ai ở trên đó ngoài Hằng Nga, chú Cuội, thỏ ngọc ... Tôi hỏi lung tung cho đến nỗi mẹ tôi phải nói: "Giống chi hông giống lại giống cái tính "mê trăng", đa sầu đa cảm khổ lắm đó con ơi!". Ngày lớn lên, với những kiến thức khoa học tôi đã biết "vàng trắng tuổi thơ" thật ra chỉ là một tinh cầu, nhưng trong lòng tôi thì vẫn luôn muốn trăng mãi mãi là một hình ảnh lung linh hư ảo đầy huyền hoặc như lúc nhỏ khi nhìn trăng và hát nghêu ngao: "Ánh trăng trắng ngà, có cây đa to, có thằng cuội già, ôm một mối mơ". Ừ mà phải chi có một phép màu nào đó để tôi có thể giữ mãi và tin rằng trăng là cõi thật, trên đó có một cô tiên tên là Hằng Nga xinh đẹp sống, có chú Cuội ngồi ôm gốc đa ...

Sau này có dịp đọc chuyện thần thoại La Mã và Hy Lạp, tôi khám phá ra là chẳng phải chỉ có người Á đông mới có những huyền thoại về trăng mà từ hàng ngàn năm qua, con

người ở khắp nơi trên địa cầu cũng đã "mê trăng". Theo huyền thoại La - Hy, trăng cũng có rất nhiều tên gọi như: Luna, Diana, Cynthia, Phoebe, Selena (hoặc Selene). Theo thần thoại Hy Lạp, Selene là nữ thần mặt trăng, con gái của các vị thần Hyperion và Theia, và Endymion là một anh chàng chăn cừu rất đẹp trai, hàng ngày chăn cừu trên đỉnh núi Latmus. Selene đem lòng yêu Endymion và hai người đã sống như vợ chồng và sau đó Selene sanh ra cho Endymion 50 đứa con gái. Chắc lúc ấy, chàng Endymion đã hát nghêu ngao: "Ai bảo chăn cừu là khổ, chăn cừu sướng lắm chứ!" Tình yêu của hai người làm thần Zeus ghen tị, khếp tội Endymion đã dụ dỗ một thần nữ yêu quý của ông, và trị tội Endymion bằng cách hóa phép làm cho Endymion ngủ vĩnh viễn trên đỉnh núi Latmus với tình yêu của Selene. Theo thần thoại La mã thì Diana là nữ thần mặt trăng, vị thánh tổ của phụ nữ, của thợ săn, và là thần hộ mạng của rừng cây. Diana là biểu tượng của tấm lòng trinh trắng, tính nết đoan trang của người con gái. Tượng Diana có thân hình thon thả, vóc dáng thanh nhã, tay cầm cung tên và có một con nai vàng ngơ ngác đứng bên cạnh. Chắc cũng vì vậy mà ở các xứ Tây phương, chúng ta thấy con gái tên Diana nhiều hơn tên Selene (hoặc Selena).

Các quốc gia khác trên thế giới dường như nước nào cũng có truyện cổ tích về trăng.

Tôi còn nhớ một câu truyện cổ tích về trăng của người Đại Hàn như sau :

" Ngày xưa có một chàng tiểu phu hiền lành, thật thà và mộc mạc sống với một bà mẹ già ở ven bờ rừng. Một hôm vào rừng đốn củi, thấy một con nai già đang bị thương năn nỉ cứu giúp. Với bản tánh hiền lành, thương loài vật, chàng tiểu phu bèn đỡ con nai trong gánh và lấy củi che lại. Lúc người thợ săn đuổi đến và hỏi chàng có thấy con nai bị thương chạy về hướng nào không? Chàng tiểu phu chỉ đại một hướng cho người thợ săn đuổi theo. Cảm ơn cứu mạng, và muốn trả ơn, nai già (là sơn thần hóa thành) hỏi chàng tiểu phu có ước muốn gì không? Chàng cũng thực tình nói là muốn có một người vợ đẹp, nhưng hoàn cảnh nghèo như vậy thì ai mà ưng. Tưởng nai già chỉ hỏi chơi, không ngờ nai nghiêm trang nói : "Việc này nai có thể giúp được". Trước khi từ giã, nai già chỉ cách và phương hướng để tìm đến một suối tiên trong khu rừng và dặn chàng tiểu phu ngày trăng tròn sắp đến hãy tới đó núp kín bên bờ suối thì sẽ thấy nhiều tiên nữ xuống tắm suối. Cứ lén lấy một bộ xiêm y giấu đi và tiên nữ nào bị mất xiêm y sẽ trở thành vợ của chàng. Và nhớ phải giấu bộ xiêm y đó cho đến khi có đứa con thứ hai mới trả lại.

Vào đêm trăng tròn sắp tới, chàng tiểu phu tìm đến con suối tiên núp bên bờ suối như nai già dặn. Đêm xuống, trăng lên thì có năm đóm sáng bay từ mặt trăng xuống, hoá thành năm nàng tiên xinh đẹp, cởi xiêm y máng trên cành cây, xuống suối tắm và nô đùa với nhau. Chàng tiểu phu lấy một bộ xiêm y giấu đi (*thật thà thiệt, nếu gặp chàng*

nào ma lạnh thì chắc giấu hết cả 5 bộ). Các tiên nữ sau khi tắm xong lên bờ tìm xiêm y mặc để bay về cõi tiên thì thấy mất một bộ. Các nàng tiên quỳnh quáng tìm kiếm, nhưng trăng cũng đã sắp lặn. Không chờ được nữa, 4 nàng tiên đành phải bỏ bạn lại và hóa thành những đóm sáng bay trở về cung trăng. Nàng tiên còn lại đang sợ hãi và khóc lóc thì chàng tiểu phu rời khỏi chỗ ẩn núp và đề nghị đưa nàng tiên về nhà mình. Không có cách chọn lựa nào khác nàng tiên đành phải theo chàng về nhà. Sau đó, họ trở thành vợ chồng và một năm sau họ có đứa con đầu tiên. Nhưng trong những đêm trăng thấy vợ thường hay nhìn trăng ưu sầu, chàng tiểu phu không chịu được bèn đưa bộ xiêm y đã giấu ra trả cho vợ. Bộ xiêm y gặp lại nàng tiên như có sức hút bám chặt vào người nàng và đứa bé, rồi tất cả biến thành đóm sáng bay về cung trăng.

Chàng tiểu phu nhớ vợ, thương con ử rữ, sầu não. Vào rừng đốn củi mà chỉ ngồi than vắn thở dài thì chợt thấy nai già hiện ra và bảo: Tôi đã dặn kỹ mà ân nhân không chịu nghe lời, nhưng tôi chỉ có thể giúp được thêm một lần này nữa thôi. Từ khi biết tuổi tiên đã có con người biết, các nàng tiên không được phép xuống đó tắm nữa mà chỉ thả cái gàu xuống lấy nước suối tiên về mặt trăng tắm. Ân nhân hãy tìm cách trốn vào gàu để lên mặt trăng đoàn tụ với vợ con. Vào đêm trăng tới chàng tiểu phu vì lòng hiếu thảo, không thể bỏ mẹ, nên cõng mẹ theo đến suối tiên chờ. Đến khi trăng lên, thì quả thật có thấy cái gàu, chàng vội đặt mẹ vào trước và định leo lên sau, nhưng chiếc gàu tiên đã bị rút lên trước khi chàng kịp leo vào. Chàng buồn bã trở về nhà định quyết sinh thì chợt thấy một con ngựa đầu rồng, có cánh từ trên trời bay xuống và bảo chàng tiểu phu lên lưng nó chở lên cung trăng gặp vợ con. Số là mẹ chàng lên cung trăng gặp lại nàng dâu tiên và cháu nội kể lại câu chuyện. Chúa tiên nghe câu chuyện cảm động vì tình yêu và lòng hiếu thảo của chàng tiểu phu nên cho ngựa đầu rồng xuống đón chàng lên cung trăng sum họp với gia đình. Người Đại Hàn tin rằng, ánh trăng ngời sáng là do hạnh phúc của gia đình người tiểu phu mang lại.

Khi đọc hai câu thơ trong truyện Kiều : "Vầng trăng ai xẻ làm đôi / Nửa in gối chiếc nửa soi dặm trường". Chúng ta nghĩ cụ Nguyễn Du chỉ dùng ngôn từ ẩn dụ để diễn tả sự chia ly vậy thôi. Nhưng trong thực tế, người Hồi giáo tin rằng giáo chủ của họ là Mohammed đã sử dụng phép màu xẻ trăng làm đôi là thật. Tương truyền rằng Mohammed đưa hai tay lên trời và làm phép, mặt trăng rơi xuống trên nóc đền thờ cổ xây bằng đá tên là Kaaba nơi thánh địa hồi giáo Mecca, quay bảy vòng rồi bay đến chui vào tay áo bên phải, chui ra phía tay áo bên trái. Kế đến, trăng lại chui vào cổ áo, xuống phía chân, rồi tách ra làm hai bay trở lên trời theo hai hướng đông tây. Sau cùng hai mảnh trăng mới hợp lại thành một.

Ngày 20/7/1969, phi thuyền Appollo 11 của Mỹ đã đáp xuống mặt trăng và phi hành gia

Neil Amstrong là người đầu tiên của loài người đã đặt chân trước cửa nhà chị Hằng .
Khi trở về trái đất Neil Amstrong đã nói câu nói nổi tiếng : "Đó là một bước ngắn của (một) người, một nhảy vọt lớn lao của nhân loại" (that s one small step for (a) man, one giant leap for mankind) . Một câu nói vừa đủ khiêm nhường, vừa đầy tự hào cho giới khoa học gia và dư trần thất vọng náo nức cho thi nhân. Mặt trăng đã bị con người và khoa học kỹ thuật chinh phục. Hình ảnh của trăng, một thế giới đầy mộng ảo với bao huyền thoại diễm lệ truyền kỳ được gìn giữ nâng niu trong tâm tưởng của con người, trong văn, trong thơ, trong nhạc ... tự ngàn xưa đã bị phá vỡ. Một nhà thơ đã viết :

"Người đã mang về đá mặt trăng
Phi thuyền nào chở hết ăn năn
Riêng ta hốt hoảng mê trường dạ
Nguyệt điện đìu hiu bóng chị Hằng."

(Đá Mặt Trăng - Vương Đức Lệ)

Một tiếng kêu thảng thốt, thông thiết và hốt hoảng của thi nhân bị vỡ mộng . Thiết đúng là thành công vượt bậc của khoa học là thất vọng náo nức cho thi nhân. Khám phá về trăng của khoa học chắc đã làm cho nhiều người ngán ngại và e dè khi ngâm nga "Chưa gặp em tôi vẫn nghĩ rằng. Có người thiếu nữ đẹp như trăng ... " (Bản nhạc "Mộng dưới hoa" phổ theo bài thơ "Tự tình dưới hoa" của thi sĩ Đinh Hùng). Vì người đẹp có thể "hiều lắm" mình chê mặt người ta lồi lõm như mặt trăng (mặt rỗ hoa).

Cho riêng tôi, những lúc như đêm nay, tôi tạm quên sự thật, không muốn nghĩ, không cần nhớ đến những khám phá của khoa học về trăng mà thả hồn theo ánh sáng dịu mát của vầng trăng xứ lạ lúc đầu xuân của miền đất ôn đới để tìm về quá khứ thăm những vầng trăng tuổi thơ, những vầng trăng quê hương, những vầng trăng ký ức ... Những hình ảnh huyền ảo, mơ mộng ... của trăng có lẽ sẽ mãi mãi bất diệt trong tôi .

"Hỡi cô tát nước bên đàng

Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi" (Bàng Bá Lân).

Đừng nhé cô tát nước! Và ước chi khoa học để yên cho vầng trăng mơ của tôi. Dù biết rằng "người ta không thể nào tắm hai lần trên cùng một dòng sông". Nhưng thỉnh thoảng, như đêm nay, tôi vẫn mơ được đắm mình lại trong ánh sáng của những vầng trăng ngày xa xưa.

Lý Lạc Long

(TTL/TCT/MAI/5/5/06)